

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ  
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST

Ngày: 01/8/2024

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG TRÀ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Mai Thị Mộng Trinh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Huy Hoàng và ông Lê Văn Hường

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà tham gia phiên tòa:** Ông Dương Phước An - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà, tỉnh Thừa Thiên Huế và điểm cầu thành phần Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Tòa án nhân dân thị xã Hương Trà xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý 33/2024/TLHS-ST ngày 18 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2024/TLHS-ST ngày 16 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn T**, sinh ngày 28/7/2000 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn H, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Nguyễn Văn T1 và bà Lê Thị H; chưa có vợ, con. Tiền án: Không; tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 23/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích” (QĐ số 893/QĐ-XPHC). Bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T từ ngày 23/02/2024 cho đến nay; có mặt tại điểm cầu thành phần.

**2. Đinh Thái B**, sinh ngày 04/8/1997 tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Đinh Ngọc T2 và bà Đinh Thị N; chưa có vợ, con;

tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 20/02/2023 cho đến nay; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

**3. Đinh Minh Q**, sinh ngày 19/01/1999 tại Thừa Thiên Huế; nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn P, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Đinh Thanh L và bà Đinh Thị M; chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; Bị cáo được áp dụng biện pháp “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” từ ngày 20/02/2023 cho đến nay; có mặt tại điểm cầu trung tâm.

- *Bị hại*: Hoàng Văn T3 (tên gọi khác: Trần Hoàng Ngọc V), sinh năm 2005; trú tại: Khu phố N, T, H, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Em Đinh Đình Hoài N1, sinh ngày 03 tháng 9 năm 2006; trú tại: Thôn P, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Bà Đào Thị Mai H1, sinh năm 1979; trú tại: 6 C, phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt

- Người giám hộ của Đinh Đình H2 Nam là ông Đinh Ánh T4 (cha ruột); trú tại: Thôn P, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Anh Nguyễn Vũ B1, sinh năm 2003; trú tại: C H, M, thành phố L, tỉnh An Giang; vắng mặt.

2. Anh Lê Hoàng Đ, sinh năm 2000; trú tại: Ấp B, A, huyện P, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 00 ngày 24/01/2024, Nguyễn Văn T cùng với Đinh Thái B, Đinh Minh Q và Đinh Đình Hoài N1 ngồi nhậu tại thôn H, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Sau đó, T rủ thêm Hoàng Văn T3 đang làm ở đoàn lô tô về biểu diễn tại sân bóng thuộc thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế lên cùng ngồi chơi. Ngồi được một lúc thì T chở T3 về lại đoàn lô tô, sau đó T quay lại cùng ngồi nhậu với mọi người và nhắn tin qua lại với T3. Trong lúc nhậu, T nói cho cả nhóm biết là nếu ai ngủ cùng với T3 thì T3 sẽ cho người đó 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng.

Khoảng 22 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Văn T, Đinh Thái B, Đinh Minh Q và Đinh Đình Hoài N1 cùng đi về đoàn lô tô chơi. Tại đây, nhóm của T gọi T3 và Nguyễn Vũ B1- người làm cùng đoàn lô tô với T3 ra ngồi chơi. Quá trình ngồi nói chuyện, T hỏi T3 có thích ai trong nhóm T không thì T3 trả lời “*T3 thích T5*”

(T5 là tên gọi ở nhà của Đinh Đình Hoài N1). Sau đó, T3 đi vào phòng ngủ của mình ở phía dưới sân khấu biểu diễn của đoàn lô tô để nghỉ. T thấy vậy nên nói với N1 đi theo T3 sẽ có tiền nên N1 đi theo vào phòng ngủ của T3. Tại đây, T3 ngồi sử dụng điện thoại trên ghế xếp, còn N1 ngồi sử dụng điện thoại trên một ghế khác. Khoảng 20 phút sau, T và Q đi vào gọi N1 ra để đi về. Sau khi N1 đi ra khỏi phòng thì Đinh Thái B hỏi N1 là T3 có cho tiền cả phe không thì N1 nói không và đi thẳng ra quán bán nước ở ngã ba thôn T, xã B ngồi chơi, cách vị trí của nhóm T đang ngồi khoảng 50m.

Sau khi biết T3 không cho N1 tiền thì T, B, Q đã gọi T3 ra ngoài phía khu vực sân khấu để nói chuyện. Lúc này có Nguyễn Vũ B1 và Lê Hoàng Đ làm cùng đoàn lô tô với T3 cùng đi ra. Tại đây, T nói T3 là đã hứa cho N1 tiền cả phe nhưng vì sao lại không cho. T, B1, Q liên tục dùng lời nói đe dọa T3 là sẽ báo Công an vì T3 có quan hệ tình dục với N1 là người dưới 18 tuổi nhằm buộc T3 phải đưa cho nhóm T số tiền 5.000.000 đồng. T3 nói với nhóm của T là không làm gì Nam cả nên không chịu đưa tiền. Đinh Thái Bảo lúc này tiếp tục đe dọa nếu không đưa tiền thì sẽ đốt đoàn lô tô và có hành vi dùng tay đập bẻ 01 cái bàn bằng nhựa, màu đỏ nhằm uy hiếp tinh thần của T3. B1 yêu cầu Lê Hoàng Đ đưa số điện thoại của bà Đào Thị Mai H1 - là chủ đoàn lô tô để nói chuyện. Sau đó, Đinh Minh Q dùng điện thoại của mình gọi điện cho bà H1 và yêu cầu bà H1 chuyển tiền cho T3 để T3 trả tiền cho nhóm của T, nếu không thì cho người về phá đoàn không cho biểu diễn nữa. Tuy nhiên, bà H1 không đồng ý đưa tiền nên cả nhóm quay lại tiếp tục đe dọa T3.

Do lo sợ bị nhóm của T tiếp tục gây gổ và đe dọa phá đoàn nên T3 nói có số tiền 800.000 đồng trong tài khoản và 100.000 đồng tiền mặt để đưa cho nhóm của T trước. Sau đó, T3 sử dụng tài khoản ngân hàng V1 của mình chuyển vào tài khoản của Đinh Minh Q tại ngân hàng V2 số tiền 800.000 đồng. Sau khi chuyển khoản xong thì T3 tiếp tục đưa cho T số tiền mặt là 100.000 đồng. Sau khi nhận tiền, nhóm T yêu cầu ngày mai (25/01/2024) phải đưa thêm số tiền 4.100.000 đồng nếu không sẽ phá đoàn lô tô, đuổi đi không cho làm ăn, rồi cả nhóm ra về. Đinh Văn B2 trong quá trình đi về thì có đá gãy 01 cái ghế bằng nhựa màu đỏ.

Ngày 25/01/2024, Hoàng Văn T3 trình báo sự việc với Cơ quan Công an xã B để giải quyết.

*\*Vật chứng thu giữ và đã trả lại cho chủ sở hữu Hoàng Văn T3: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh đen và 900.000 đồng;*

Vật chứng còn thu giữ: 01 bàn nhựa màu đỏ, bị hư hỏng; 01 ghế nhựa màu đỏ, bị hư hỏng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 6S Plus của Đinh Minh Q.

*Về trách nhiệm dân sự:* Bị hại nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về mặt dân sự, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSHTTr ngày 17/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố Nguyễn Văn T, Đinh Thái B, Đinh Minh Q về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 170; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 54 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn T, Đinh Thái B, Đinh Minh Q; áp dụng thêm Điều 328 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đối với Nguyễn Văn T; áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đinh Thái B và Đinh Minh Q;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 tháng 09 ngày tù về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*", tuyên trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa.

+ Xử phạt bị cáo Đinh Thái B, Đinh Minh Q mỗi bị cáo từ 05 đến 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*";

+ Về dân sự: Đã giải quyết xong, đề nghị không xét.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị: Tịch thu sung công quỹ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 6S Plus của Đinh Minh Q; tịch thu, tiêu hủy: 01 bàn nhựa màu đỏ, bị hư hỏng; 01 ghế nhựa màu đỏ, bị hư hỏng

+ Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố; thành khẩn xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, các bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, nội dung cáo trạng cũng như các chứng cứ, tài liệu điều tra khác đã được thu thập hợp pháp. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 00 ngày 24/01/2024, tại sân bóng nơi có đoàn lô tô của bà Đào Thị Mai H1 tổ chức biểu diễn thuộc thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Văn T, Đinh Thái B, Đinh Minh Q có hành vi dùng lời nói và hành vi đe dọa dùng vũ lực nhằm uy hiếp tinh thần của Hoàng Văn T3 khiến T3 lo sợ, buộc T3 phải miễn cưỡng đưa số tiền 900.000 đồng (trong đó gồm 800.000 đồng chuyển

vào tài khoản của Đinh Minh Q và 100.000 đồng tiền mặt đưa cho Nguyễn Văn T). Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Cưỡng đoạt tài sản*" quy định tại khoản 1 Điều 170 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, cáo trạng số 33/CT-VKSHTTr ngày 17/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Trà truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản và quyền nhân thân của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng rất xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội, đến nếp sống văn minh, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bởi vậy cần xử lý nghiêm để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời để giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng vai trò, nhân thân của các bị cáo:

Tất cả các bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào; cùng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội gây thiệt hại không lớn; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Tất cả các tình tiết giảm nhẹ trên được quy định tại các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Vụ án có tính đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo trong vụ án là tương đồng. Xét về nhân thân thì bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu, đã từng bị xử lý hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Bị cáo Đinh Minh Q và Đinh Thái B có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không nhất thiết phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho cả hai bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên được áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với cả 03 bị cáo, thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Về dân sự: Đã giải quyết xong nên không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple 6S Plus của Đinh Minh Q là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung công quỹ; các vật chứng 01 bàn nhựa màu đỏ, 01 ghế nhựa màu đỏ đều bị hư hỏng không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 170; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Khoản 5 Điều 328 của Bộ luật tố tụng

hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 05 tháng 09 ngày tù (thời hạn phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam) về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*"

Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 170; các điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Đinh Thái B 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*";

- Xử phạt bị cáo Đinh Minh Q 05 (năm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*".

Giao cả hai bị cáo Đinh Thái B, Đinh Minh Q cho Ủy ban nhân dân xã B, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bàn nhựa và 01 ghế nhựa màu đỏ đều bị hư hỏng.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Apple 6S Plus

*(Các vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Trà)*

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Đinh Thái B, Đinh Minh Q mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án.

***Nơi nhận:***

- TAND, VKSND tỉnh TT. Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT. Huế;
- VKSND thị xã Hương Trà;
- CA thị xã Hương Trà;
- Chi cục THA TX. Hương Trà;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- UBND xã Bình Thành;
- Lưu hồ sơ, VP

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Mai Thị Mộng Trinh**